

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI NHƠN**  
Số: 5065/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Hoài Nhơn, ngày 03 tháng 7 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình xây dựng  
trong Đề án xây dựng nông thôn mới các xã.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 3321/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, năm 2016-2020 và sau năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4103/QĐ-UBND ngày 15/7/2013 của UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hoài Hảo, huyện Hoài Nhơn năm 2013 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 23/01/2014 của UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hoài Châu Bắc, huyện Hoài Nhơn năm 2014 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 23/01/2014 của UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hoài Sơn, huyện Hoài Nhơn năm 2014 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hoài Đức, huyện Hoài Nhơn năm 2014 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 3217/QĐ-UBND ngày 08/6/2015 của UBND huyện Hoài Nhơn về việc phê duyệt điều chỉnh Đề án xây dựng nông thôn mới xã Hoài Thanh, huyện Hoài Nhơn năm 2015 – 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 173/TTr-PKT ngày 29/6/2015 về việc xin phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình xây dựng trong Đề án xây dựng nông thôn mới các xã,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình xây dựng trong Đề án xây dựng nông thôn mới các xã:

TML

( Chi tiết phụ biểu kèm theo)

**Điều 2.** Giao UBND các xã Hoài Châu Bắc, Hoài Sơn, Hoài Thanh, Hoài Đức và Hoài Hảo phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện danh mục công trình đã được phê duyệt và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng: Kinh tế; Tài chính - Kế hoạch; Chủ tịch UBND xã Hoài Châu Bắc, Hoài Sơn, Hoài Thanh, Hoài Đức và Hoài Hảo; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trưởng ban, Phó BCĐ NTM huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**



*Nguyễn Quốc Việt*



**PHỤ BIỂU 1**  
**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH**  
**TRONG ĐỀ ÁN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI XÃ HOÀI CHÂU BẮC**  
(Kèm theo Quyết định số 7065/QĐ-UBND ngày 3/7/2015  
của UBND huyện)

**1. Điều chỉnh tên công trình: Tuyến kênh mương.**

TT	Nội dung danh mục trong Đề án được phê duyệt		Nội dung danh mục phê duyệt điều chỉnh mới		
	Tên danh mục công trình	Chiều dài (km)	Tên danh mục công trình	Chiều dài (km)	Năm thực hiện
1.1	Tuyến cây Dúi đến giáp đường bê tông	0,5	Tuyến từ cống lấy nước đến cầu ông Xuân – Đập Hy Thế	0,5	2015
1.2	Từ chòi Sánh đến bà Tạ đến Bờ lô	0,5	Tuyến từ cống lấy nước đến đồng ông Chân – Đập Hy Thế	0,5	2015
1.3	Ruộng Cường đến Cúc Gò đến xóm 3, Quy Thuận	0,5	Tuyến từ cống lấy nước đập bà Cẩm đến Đồng Gò	0,5	2015
1.4	Từ cửa đập ông Khéo đến ngã ba mương - Chương Hòa	1,0	Tuyến từ cống lấy nước đến thôn Trường Xuân – Đập ông Khéo	1,1	2015

**2. Bổ sung danh mục công trình.**

**2.1. Tiêu chí số 2 về Giao thông:**

TT	Danh mục bổ sung	Thời gian thực hiện	Khối lượng (km)
1	Tuyến đường ranh giới giữa 2 xã Hoài Châu – Hoài Châu Bắc	2015-2017	2,74
2	Tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Quán đến nhà bà Nguyễn Thị Liên – thôn Liễu An Nam	2016	0,5

**2.2. Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa:**

TT	Danh mục bổ sung	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
1	Xây dựng tường rào, cổng ngõ Trung tâm văn hóa – thể thao xã	2015	650
2	Xây dựng sân nền Trung tâm văn hóa – thể thao xã	2015	850

*Chị am*

TT	Tuyến giao thông	Chiều dài (km)	Năm thực hiện
24	- Tuyến đường từ Nhà Quy – Ac Đẹp	0,25	2015
25	- Tuyến đường từ Nhà Thạch - Nhà Niên	0,4	2015
26	- Tuyến đường từ Nhà Học - Nhà Hồng	0,15	2015
27	- Tuyến đường từ Nhà Nguyễn Đức- Nhà Lê Trình	0,15	2015
28	- Tuyến đường từ Nhà Trứ- Nhà Thùy	0,15	2015
29	- Nâng cấp mở rộng tuyến từ UBND xã Hoài Hảo đến cổng Ông Châu	0,3	2016
30	- Tuyến đường giao thông từ cụm công nghiệp Hoài Hảo đến Đập ân, xã Hoài Hảo	3,4	2016
31	Tuyến từ nhà Điền đến Thanh Minh	0,8	2017
32	Tuyến từ ngõ Chấm đến nhà bà Mến	0,6	2017
33	Tuyến đường từ nhà Ca đến nhà Thuyền	0,5	2016
34	Tuyến từ nhà thờ Họ Đoàn đến nhà Trọng	0,4	2016
35	Tuyến từ nhà Vinh đến nhà Kháng	0,4	2016
36	Tuyến từ cổng làng văn hóa (Tấn Thạnh 1) đến nhà Thăng	0,3	2016
37	Tuyến từ nhà Chung, Cảnh đến nhà Chạy	0,55	2016
38	Tuyến từ nhà Tụ đến nhà Trinh	0,43	2016
39	Tuyến từ nhà Trần Cam đến Trường Hòa Bình	0,3	2016
40	Tuyến từ nhà Công đến nhà Lương	0,25	2016
41	Tuyến từ nhà Đức đến Suối Lò	0,35	2016
42	Tuyến từ nhà Tịnh đến nhà Nguyễn Do	0,35	2016
43	Tuyến từ nhà An đến nhà Dũng	0,3	2016
44	Tuyến từ Địa cục đến Trường Phú Tân	0,35	2016
45	Tuyến từ nhà Xuân Ý đến nhà Ánh	0,45	2016
46	Tuyến từ ngã ba đường bê tông nhà Vinh đến nhà Trung	0,35	2016
47	Tuyến từ giáp đường bê tông cụm CN đến nhà Thu	0,4	2016
48	Tuyến từ nhà Lâm đến Võ Ngay	0,12	2016
49	Tuyến từ Đào Duy Lãm đến nhà Ninh	0,22	2016
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>30,445</b>	

*Chị...*

**2. Hệ thống thủy lợi: (điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình).**

TT	Tên công trình	Đơn vị tính	Khối lượng	Năm thực hiện
<b>I</b>	<b>Hệ thống kênh mương hồ Phú Thạnh</b>		<b>4,5</b>	
1	Kiên cố kênh mương Hồ Phú Thạnh, xã Hoài Hào	km	4,5	2016
<b>II</b>	<b>Thôn Hội Phú</b>		<b>1,8</b>	
1	Tuyến mương chính đến đồng Sơn Cây - Hồ Phú Thạnh	km	1,3	2014
2	Bê tông tuyến kênh mương từ Hồ Phú Thạnh đến Soi Phiên	km	0,5	2015
<b>III</b>	<b>Thôn Cự Lễ</b>		<b>3,00</b>	
1	Quy hoạch cải tạo suối Thanh Lương	km	0,5	2018
2	Bê tông tuyến kênh mương từ Đập Bánh xe đến nhà Lãm	km	0,7	2015
3	Tuyến từ Cây Bàng thôn Hội Phú đến giáp mương đập Bà Hộ	km	0,6	2017
4	Tuyến từ bình hạ thế đến nhà Chánh	km	1,2	2018
<b>IV</b>	<b>Tấn Thạnh 2</b>		<b>3,2</b>	
1	Bê tông tuyến từ đập Cây Bàn đến ruộng Sóm	km	1	2016, 2017
2	Tuyến từ đập Cây Bàn đến Đường Gia Long	Km	1,2	2017
3	Tuyến từ tràn Tấn Thạnh 2 đến Rộc 1,2,3,4	Km	1	2018
<b>V</b>	<b>Phụng Du 2</b>		<b>3,30</b>	
1	Tuyến mương từ cống N6 đến Ruộng Chanh 1,2,3	km	1	2016
2	Tuyến từ cống N6 đến Bờ Lãng	km	0,8	2016
3	Tuyến từ cống N6 đến Đất Thỏ	km	0,6	2017
4	Tuyến từ cống N6 ruộng Bà Huệ đến Bờ Đắp	km	0,5	2017
5	Tuyến từ Nhà Tình đến Ruộng Ông Hào	km	0,4	2017
<b>VI</b>	<b>Các công trình khác.</b>			
1	Đập Bà Lánh, xã Hoài Hào	Cái		2014-2015
2	Xây dựng Trạm bơm Gò Cốc	Cái	3,5	
<b>Tổng cộng</b>			<b>19,30</b>	

*Chị...*

**3. Tiêu chí số 5: Trường học (bổ sung khối lượng thực hiện).**

<b>T T</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Năm thực hiện</b>
	Trường Mẫu giáo xã Hoài Hảo. Hạng mục: Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng	6.500	2017, 2018
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.500</b>	

**4. Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa (điều chỉnh nội dung thực hiện).**

<b>T T</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Năm thực hiện</b>
01	Xây dựng khu thể thao các thôn	1.000	2015
02	Khu sinh hoạt Văn hóa – Thể thao xã Hoài Hảo	4.000	2016-2018
03	Mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa xã, thôn	1.100	2017, 2018
04	Nâng cấp nhà văn hóa các thôn	3.000	2017-2019
05	Nâng cấp Trung tâm văn hóa xã	900	2019
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.000</b>	

**5. Tiêu chí số 7: Chợ trung tâm xã (điều chỉnh).**

<b>T T</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Năm thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	Xây mới Chợ Cát xã Hoài Hảo (Chợ trung tâm xã)	9.500	2016- 2018	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.500</b>		

**6. Tiêu chí số 15: Trạm Y tế xã (điều chỉnh kinh phí thực hiện).**

<b>TT</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Năm thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Xây dựng Trạm Y tế xã Hoài Hảo	4.500	2015-2017	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.500</b>		

*Chia sẻ*